

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có thuyết minh rõ được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ phù hợp và đáp ứng mục tiêu công việc tại Chương V E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh thể hiện hiểu biết về tính chất, mục đích công việc đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
	Kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	<ul style="list-style-type: none">- Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ của gói thầu khoa học, hợp lý, khả thi đáp ứng toàn bộ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.- Nhà thầu trình bày phương án xử lý khiếu nại hoặc phản hồi khi có các phát sinh xảy ra.- Có trình bày kế hoạch thực hiện gói thầu một cách rõ ràng chi tiết về từng dịch vụ và phải phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp dịch vụ mà nhà thầu đề xuất và yêu cầu của	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		gói thầu. - Cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
	Biện pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ và phương pháp thực hiện	Có biện pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng toàn bộ các yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
	Yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Có cam kết đáp ứng các tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ của gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu		
	Tiến độ thực hiện gói thầu	- Thời gian thực hiện gói thầu: 11 tháng - Thời gian trả kết quả theo quy định tại Mục 3 Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện gói thầu		
	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện	Nhà thầu phải trình bày chi tiết các biện pháp an toàn, phòng chống cháy	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	<p>nỗ, vệ sinh môi trường, an toàn lao động hợp lý, khả thi.</p> <p>Có cam kết tuân thủ các quy định của Chủ đầu tư về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện gói thầu</p>	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
8	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (tính từ 01/01/2022 đến nay)	<p>- Có cam kết kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu tuân thủ các yêu cầu của hợp đồng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đảm bảo tiến độ thực hiện hợp đồng + Đáp ứng yêu cầu về Chất lượng dịch vụ bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan + Không bị đánh giá là vi phạm hợp đồng, không bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. 	Đạt
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên	Không đạt
9	Yêu cầu khác		
9.1	Yêu cầu về nhà thầu	<p>- Có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP về lĩnh vực chuyên ngành thử nghiệm Hoá và Sinh cho thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi còn hiệu lực</p>	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
		<ul style="list-style-type: none"> - Phòng thử nghiệm được chứng nhận ISO/IEC 17025: 2017 hoặc tương đương còn hiệu lực - Phòng thử nghiệm được Cục Chăn nuôi (nay là Cục Chăn nuôi và Thú y) chỉ định thử nghiệm (quyết định chỉ định phương pháp thử nghiệm lĩnh vực chăn nuôi) còn hiệu lực - Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng các giấy chứng nhận trên hết hiệu lực, nhà thầu có trách nhiệm gia hạn/cấp lại giấy phép theo quy định (có cam kết kèm theo) - Phòng thử nghiệm phải được Cục Chăn Nuôi & Thú Y chỉ định tối thiểu 65 % số lượng chỉ tiêu thử nghiệm nêu tại Mục 3.2, Chương V của E-HSMT; đối với các chỉ tiêu thử nghiệm nhà thầu không đủ năng lực thực hiện thì nhà thầu phải thuê Phòng thử nghiệm và cung cấp các tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> + Hợp đồng thuê phòng thử nghiệm + Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP về lĩnh vực chuyên ngành thử nghiệm Hoá và Sinh cho thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi còn hiệu lực + Phòng thử nghiệm được chứng nhận ISO/IEC 17025: 2017 hoặc tương đương còn hiệu lực + Phòng thử nghiệm được Cục Chăn nuôi (nay là Cục Chăn nuôi và Thú y)

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		chỉ định thử nghiệm (quyết định chỉ định phương pháp thử nghiệm lĩnh vực chăn nuôi) đối với các chỉ tiêu được nhà thầu thuê thử nghiệm còn hiệu lực.	
		Không có giấy phép hoặc không có cam kết theo yêu cầu	Không đạt
9.2	Yêu cầu khác	Nhà thầu có cam kết đáp ứng quy định tại Mục 3.1 Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	“Đạt” khi tất cả các nội dung nêu trên đều đạt	
		“Không đạt” khi bất kỳ một nội dung nào nêu trên “không đạt”	

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.